

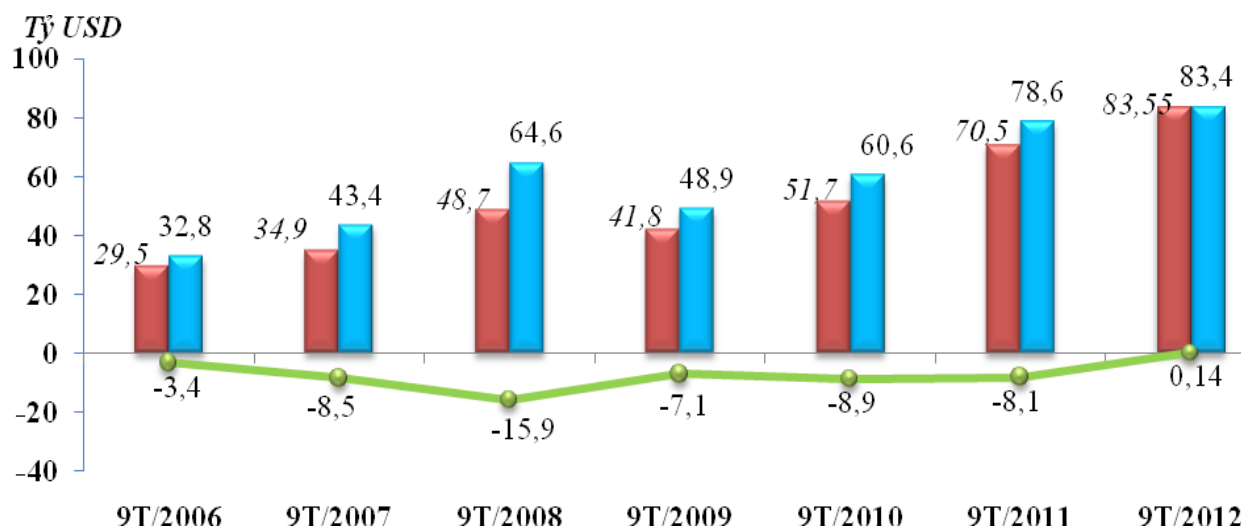
TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA VIỆT NAM THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG NĂM 2012

I. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong tháng 9/2012 đạt 18,79 tỷ USD, giảm 8,6% so với tháng trước; trong đó, xuất khẩu đạt 9,48 tỷ USD, giảm 8% và nhập khẩu là gần 9,31 tỷ USD, giảm 9,2%.

Tính đến hết quý III/2012, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước đạt 166,96 tỷ USD, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: xuất khẩu đạt 83,55 tỷ USD, tăng 18,6% và nhập khẩu là gần 83,41 tỷ USD, tăng 6,1%. Kết quả này đã đưa cán cân thương mại của Việt Nam trong 9 tháng năm 2012 thặng dư 143 triệu USD.

Biểu đồ 1: Diễn biến xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và cán cân thương mại của Việt Nam trong 9 tháng của giai đoạn 2006-2010 và 2011-2012



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 9 tháng qua là 89,54 tỷ USD, tăng 30,5% và chiếm 53,6%

tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt 45,95 tỷ USD, tăng 37,3% và nhập khẩu là 43,59 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước.

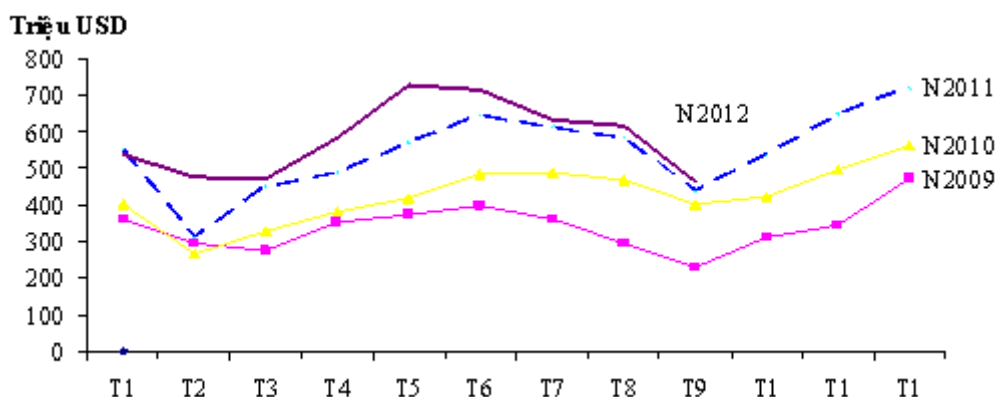
II. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

Hàng dệt may: Xuất khẩu trong tháng đạt 1,33 tỷ USD, giảm 12,3% so với tháng trước, qua đó nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng/2012 lên 11,14 tỷ USD, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm 2011 (tương ứng tăng 754 triệu USD).

Trong 9 tháng qua, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 5,6 tỷ USD, tăng 8% (tương ứng tăng 417 triệu USD); sang EU đạt 1,81 tỷ USD, giảm 5,6%; sang Nhật Bản đạt 1,45 tỷ USD, tăng 18,7% (tương ứng tăng hơn 229 triệu USD) và sang Hàn Quốc: 748 triệu USD, tăng 18,5% so với 9 tháng/2011.

Giày dép các loại: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 463 triệu USD, giảm 24,7% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt 5,22 tỷ USD, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng giày dép năm 2009-2011 và 9 tháng/2012



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong đó, xuất khẩu 9 tháng sang thị trường EU là 1,87 tỷ USD, tăng 2,1% và chiếm 35,7% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,65 tỷ USD, tăng 19,2%; sang Nhật Bản đạt 245 triệu USD, tăng 33,5%; sang Trung Quốc đạt 219 triệu USD, tăng 28,1%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại & linh kiện: Trị giá xuất khẩu trong tháng 9/2012 đạt 1,22 tỷ USD, qua đó nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng lên 8,63 tỷ USD (tương ứng tăng 4,75 tỷ USD), tăng gấp 2,2 lần so với cùng kỳ năm 2011.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 9 tháng qua là EU với 3,72 tỷ USD, tăng gấp 2,2 lần và chiếm 43,1% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Tiểu Vương Quốc Ả-rập thống nhất: 1,04 tỷ USD, tăng hơn 4 lần; Nga: 520 triệu USD, tăng 43,6%; Hồng Kông: 383 triệu USD, tăng 30,1%... so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: Trị giá xuất khẩu trong tháng 9/2012 đạt 582 triệu USD, qua đó nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 3 quý/2012 lên 5,35 tỷ USD, tăng 76,8% so với cùng kỳ năm 2011 (tương đương tăng 2,32 tỷ USD về số tuyệt đối).

Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 9 tháng qua với 1,28 tỷ USD, tăng gấp hơn 2 lần; tiếp theo là EU: 971 triệu USD, tăng 89,6%; Hoa Kỳ: 631 triệu USD, tăng 66,9% và Malaixia: 596 triệu USD, tăng gấp hơn 10 lần so với cùng kỳ năm trước.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: Trong tháng 9/2012, xuất khẩu 457 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng lên 4,15 tỷ USD, tăng 35,8% (tương ứng tăng 1,1 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2011.

Trong đó, xuất khẩu sang Nhật Bản: 911 triệu USD, tăng 31,1%; sang Hoa Kỳ: 743 triệu USD, tăng 86,5%; sang EU: 508 triệu USD, tăng 64,6%; sang Trung Quốc: 254 triệu USD, tăng 22,6% và Hồng Kông: 228 triệu USD, tăng 26,8% so với cùng kỳ năm trước.

Phương tiện vận tải & phụ tùng: trong tháng xuất khẩu 320 triệu USD, giảm 20,9% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng qua lên 3,37 tỷ USD, tăng 37,8% so với 3 quý/2011 (tương đương tăng 924 triệu USD).

Nhật Bản là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 9 tháng qua với 1,25 tỷ USD, tiếp theo là Hàn Quốc: 478 triệu USD và Hoa Kỳ: 475 triệu USD.

Gạo: Lượng gạo xuất khẩu của cả nước trong tháng 9 là 673 nghìn tấn, giảm 17,4%, trị giá đạt 303 triệu USD, giảm 17% so với tháng trước. Như vậy, tính đến hết quý III/2012, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 6,23 triệu tấn, tăng 5% và trị giá đạt 2,82 tỷ USD, giảm 5% so với cùng kỳ năm trước.

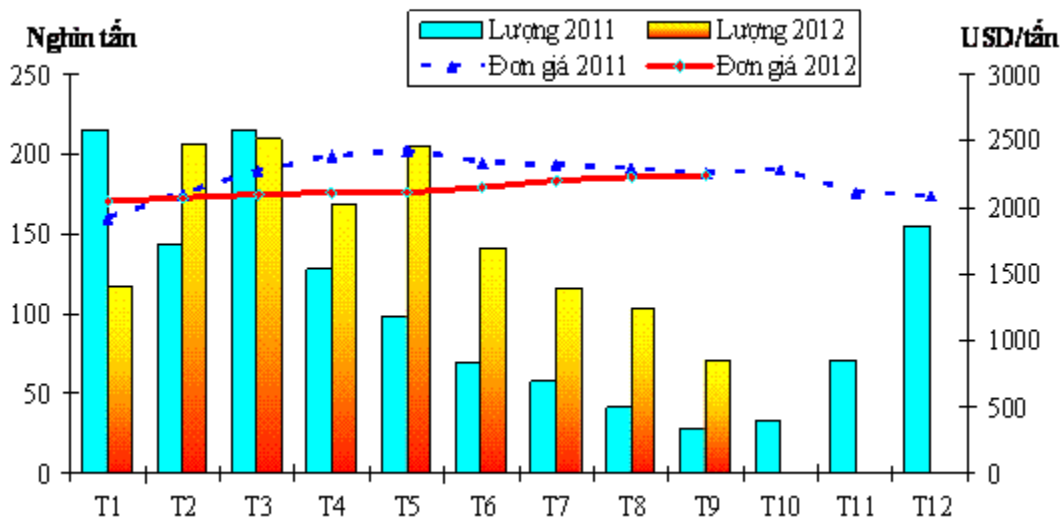
Trong 3 quý qua, Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu gạo của Việt Nam với 1,71 triệu tấn, tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ năm 2011. Tiếp theo là Philippin: 1,04 triệu tấn, tăng 13,1%; Malaixia: 542 nghìn tấn, tăng 36,1%; Bờ Biển Ngà: 465 nghìn tấn, tăng 65,7%; Ấn Độ: 325 nghìn tấn, giảm 72,5% và Ghana: 263 nghìn tấn, tăng gấp hơn 2 lần;...

Cao su: Tháng 9/2012, lượng cao su xuất khẩu đạt 109 nghìn tấn, trị giá đạt 273 triệu USD, giảm 0,8% về lượng và giảm 5,9% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết quý 3/2012, lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước đạt 718 nghìn tấn, tăng 35,4% và trị giá đạt 2,05 tỷ USD, giảm 10,8% (tương đương giảm 247 triệu USD) so với cùng kỳ năm 2011 (tăng 813 triệu USD do lượng tăng và giảm 1,06 tỷ USD do giá giảm).

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam trong 8 tháng qua với 350 nghìn tấn, tăng 8,5% và chiếm tới 49% lượng cao su xuất khẩu của cả nước; tiếp theo là Malaixia: 136 nghìn tấn, tăng 3,4 lần so với cùng kỳ năm 2011;...

Cà phê: Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 9/2012 là 70,4 nghìn tấn, trị giá đạt 158 triệu USD, giảm 31,4% về lượng và giảm 30,8% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết quý 3/2012, lượng cà phê xuất khẩu của nước ta đạt 1,34 triệu tấn, trị giá đạt 2,85 tỷ USD, tăng 34,2% về lượng và tăng 29,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011 (tương ứng tăng 642 triệu USD).

Biểu đồ 3: Lượng, đơn giá cà phê xuất khẩu năm 2011 và 9 tháng/2012



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Hàng thủy sản: Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng đạt 525 triệu USD, giảm 6,8% so với tháng trước, qua đó nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 9 tháng lên gần 4,48 tỷ USD, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 885 triệu USD, tăng 6,8%; sang EU đạt 846 triệu USD, giảm 16,1%; sang Nhật Bản đạt 785 triệu USD, tăng 16,4% và sang Hàn Quốc đạt 366 triệu USD, tăng 5,8%.

Dầu thô: trong tháng lượng xuất khẩu là 925 nghìn tấn, tăng 22,2%, trị giá là 845 triệu USD, tăng 23,4% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, lượng dầu thô xuất khẩu của cả nước đạt 7,04 triệu tấn, tăng 12,4% và kim ngạch đạt 6,31 tỷ USD, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 2,09 triệu tấn, tăng 77%; sang Ôxtrâyliia: hơn 1,24 triệu tấn, tăng 0,4%; sang Trung Quốc: 1,08 triệu tấn, tăng 53%; sang Malaixia: 0,8 triệu tấn, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2011.

Than đá: lượng xuất khẩu trong tháng là 1,19 triệu tấn, giảm 2,8% so với tháng trước. Tính đến hết quý 3/2012, lượng xuất khẩu than đá của cả nước là 10,26 triệu tấn, giảm 19,8% với trị giá là 887 triệu USD, giảm 27,2% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 9 tháng qua, lượng xuất khẩu than đá của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhất nhập

khấu than đá của Việt Nam với 7,81 triệu tấn, giảm 21,5% và chiếm tới hơn $\frac{3}{4}$ tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước, tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 932 nghìn tấn, giảm 20,4% và Nhật Bản: 833 nghìn tấn, giảm 17,7% so với cùng kỳ năm trước...

Gỗ & sản phẩm gỗ: Xuất khẩu trong tháng đạt 390 triệu USD, giảm 5,1% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 9 tháng lên 3,38 tỷ USD, tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 1,29 tỷ USD, tăng 28,8%; sang Trung Quốc: 548 triệu USD, tăng 6,6%; sang Nhật Bản: 498 triệu USD, tăng 18,8% và sang EU: 445 triệu USD, tăng 9,4%.

Máy ảnh, máy quay phim & linh kiện: Trong tháng xuất khẩu 189 triệu USD, tăng 5,1% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng/2012 lên gần 1,1 tỷ USD, tăng gần 2lần so với cùng kỳ năm trước.

Hồng Kông là đối tác chính nhập khẩu máy ảnh, máy quay phim và linh kiện của Việt Nam trong 9tháng qua với 999 triệu USD, chiếm 92% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.

III. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 1,24 tỷ USD, giảm 17,7% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vượt ngưỡng 12 tỷ USD, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó khối các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhập khẩu 6,34 tỷ USD, tăng 35% và khối các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 5,7 tỷ USD, giảm 15%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 3,83 tỷ USD, giảm 1%; Nhật Bản: 2,62 tỷ USD, tăng 28,6%; Hàn Quốc: 1,27 tỷ USD, tăng 38,3%; Đài Loan: 663 triệu USD, giảm 0,7%; Hoa Kỳ: 568 triệu USD, giảm 1,5%... so với 9 tháng/2011.

Xăng dầu các loại: trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 757 nghìn tấn, trị giá đạt 758 triệu USD, tăng 1,6% về lượng và tăng 2,8% về trị giá so với

tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 7,2 triệu tấn, giảm 14,1% so với cùng kỳ năm 2011 với trị giá là hơn 7 tỷ USD, giảm 8,9%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 9 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 2,98 triệu tấn, giảm 18%; tiếp theo là Đài Loan: 1,1 triệu tấn, giảm 0,9%; Trung Quốc: 960 nghìn tấn, tăng 0,3%; Hàn Quốc: 769 nghìn tấn, tăng 4,1%; ... so với 9 tháng/2011.

Nguyên vật liệu cho ngành dệt may, da giày: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 976 triệu USD, giảm 1,2% so với tháng 8/2012. Tính đến hết tháng 9/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này đạt hơn 9 tỷ USD, giảm 2,1% so với 9 tháng/2011; trong đó, kim ngạch nhập khẩu vải là 5,07 tỷ USD, tăng 1,3%; nguyên phụ liệu: 2,28 tỷ USD, tăng 2,7%; xơ, sợi: 1,02 tỷ USD, giảm 12,4%; bông: 647 triệu USD, giảm 21,2% so với 9 tháng/2011.

Trong 9 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 3,12 tỷ USD, tăng 5,5%; Hàn Quốc: 1,6 tỷ USD, tăng 2,4%; Đài Loan: 1,43 tỷ USD, giảm 7%; Nhật Bản: 585 triệu USD, tăng 14,8%; Hồng Kông: 417 triệu USD, giảm 7,8%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Ô tô nguyên chiếc: lượng nhập khẩu ô tô nguyên chiếc các loại trong tháng 9/2012 là 1,98 nghìn chiếc, tăng 5,8% so với tháng trước với trị giá nhập khẩu là 62 triệu USD, tăng 32,9%. Tính đến hết tháng 9/2012, tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập về là 19,8 nghìn chiếc, giảm 56% với trị giá là 448 triệu USD, giảm 47,2% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó lượng nhập khẩu xe dưới 9 chỗ đạt 9,88 nghìn chiếc, trị giá là 104 triệu USD, giảm 66% về lượng và giảm 72% về trị giá so với 9 tháng/2011.

Hàn Quốc tiếp tục là thị trường chính cung cấp ô tô nguyên chiếc sang Việt Nam trong 9 tháng qua với 7,8 nghìn chiếc, giảm 61%. Tiếp theo là Thái Lan: 3,77 nghìn chiếc, giảm 22%; Trung Quốc: 3,2 nghìn chiếc, giảm 24,3%; Ấn Độ: 1,08 nghìn chiếc, giảm 46,7%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: kim ngạch nhập khẩu trong tháng là gần 1,2 tỷUSD, giảm 1% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng/2012 lên 9,28tỷ USD, tăng 80,8% so với cùng kỳ năm 2011;

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 2,3 tỷ USD, tăng 46%; Hàn Quốc: 2,3 tỷ USD, tăng 81,3%; Nhật Bản: 1,2 tỷ USD, tăng 55,2%; Hoa Kỳ: 806 triệu USD, tăng gấp gần 3 lần; Singapore: 738 triệu USD, tăng gấp 2lần; Malaixia: 402 triệu USD, tăng 28,8%; Đài Loan: 383 triệu USD, tăng 55,4%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại và linh kiện: kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt 435 triệu USD, giảm 14,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, cả nước nhập khẩu 3,45 tỷ USD, tăng 92,2% so với 9 tháng/2011.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,36 tỷ USD, tăng 109% và chiếm 68% kim ngạch nhập khẩu của cả nước; Hàn Quốc: 872 triệu USD, tăng 69%.

Sắt thép các loại: lượng nhập khẩu trong tháng 9/2012 là gần 610 nghìn tấn, trị giá 451 triệu USD, tăng 7,9% về lượng và giảm 1,5% về trị giá so với tháng trước.

Tính đến hết tháng 9/2012, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 5,58 triệu tấn, tăng 3,0%, kim ngạch nhập khẩu là gần 4,49 tỷ USD, giảm 4,8%. Trong đó, lượng phôi thép nhập khẩu là 334 nghìn tấn, trị giá đạt 215 triệu USD, giảm 53% về lượng và giảm 54% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 9 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ : Trung Quốc: gần 1,6 triệu tấn, tăng 28,5%; Nhật Bản: 1,55 triệu tấn, tăng 10,3%; Hàn Quốc: 1,1 triệu tấn, giảm 10,8%; Đài Loan: 583 nghìn tấn, giảm 1,4%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Phế liệu sắt thép: trong 9 tháng qua, cả nước nhập khẩu hơn 1 tỷ USD phế liệu sắt thép, tăng 24,1% với lượng nhập khẩu tương ứng đạt 2,36 triệu tấn, tăng 27,5% so với 9 tháng/2011.

Các thị trường chính cung cấp phế liệu sắt thép cho Việt Nam như: Hoa Kỳ: 367 nghìn tấn, giảm 14,6%; Ôxtrâyliia: 353 nghìn tấn, tăng gấp 2,7 lần; Nhật Bản: 159 nghìn tấn, tăng gấp gần 6 lần; Chi Lê: 100 nghìn tấn, tăng 15,6%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Kim loại thường khác: lượng nhập khẩu trong tháng 9/2012 là gần 61 nghìn tấn, trị giá 211 triệu USD, tăng 5,1% về lượng và tăng 3,6% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, tổng lượng nhập khẩu kim loại thường khác của Việt Nam là 498 nghìn tấn, tăng 3,0%, kim ngạch là 1,86 tỷ USD, giảm 9,1%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 9 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ : Hàn Quốc: 109 nghìn tấn, tăng 8,3%; Trung Quốc: 80 nghìn tấn, tăng 24,3%; Ôxtrâyliia: 60,3 nghìn tấn, giảm 1,2%; Đài Loan: 56 nghìn tấn, giảm 16%;...

Phân bón các loại: trong tháng lượng phân bón nhập khẩu của cả nước là 331 nghìn tấn, giảm 5,3%, trị giá là gần 134 triệu USD, giảm 8,2% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, lượng nhập khẩu phân bón của cả nước là 2,76 triệu tấn, trị giá là 1,19 tỷ USD, giảm 9,3% về lượng và giảm 4,6% về trị giá so với 9 tháng/2011.

Việt Nam nhập khẩu phân bón trong 9 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 1,48 triệu tấn, tăng 3,6% và chiếm tỷ trọng 53,7% trong tổng lượng nhập khẩu phân bón của cả nước; Philippin: 235 nghìn tấn, giảm 8%; Bêlarút: 232 nghìn tấn, giảm 19,8%; Nhật Bản: 210 nghìn tấn, tăng 13,8%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Chất dẻo nguyên liệu: Lượng nhập khẩu trong tháng 9/2012 là 222 nghìn tấn, trị giá 385 triệu USD, giảm 4,7% về lượng và giảm 3,4% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 9/2012, tổng lượng nhập khẩu chất dẻo nguyên liệu của Việt Nam là hơn 2 triệu tấn, tăng 9,4%, kim ngạch nhập khẩu là 3,54 tỷ USD, tăng 1,8%.

Trong 9 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Ả rập Xê út: 421 nghìn tấn, tăng 21,5%; Hàn Quốc: 375 nghìn tấn, tăng 19,2%; Đài Loan : 285 nghìn tấn , tăng 6,2%; Thái Lan: 223 nghìn tấn, tăng 11,1%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: trong tháng 9/2012, cả nước nhập khẩu 260 triệu USD nhóm hàng thức ăn gia súc & nguyên liệu, tăng 36,5% so với tháng trước.

Tính đến hết tháng 9/2012, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 1,74 tỷ USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 9 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 466 triệu USD, tăng 27%; Ấn Độ: 208 triệu USD, giảm 46%; Hoa Kỳ: 193 triệu USD, tăng 9,1%; Trung Quốc: 183 triệu USD, tăng 144%; Brazil: 131 triệu USD, giảm 14,5%;... so với cùng kỳ năm 2011.